

**CÔNG TY CỔ PHẦN
VINACEGLASS**

-----oOo-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 11 năm 2024

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CP VINACEGLASS**

I. Thông tin chung :

1- Thông tin khái quát :

- Tên giao dịch : **CÔNG TY CỔ PHẦN VINACEGLASS**
- Tên giao dịch quốc tế: **VINACEGLASS JOINT STOCK COMPANY**
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số / Mã số doanh nghiệp: 0301446937, cấp đổi lần thứ 10 ngày 29/9/2023.
- Vốn điều lệ : 94.999.560.000 VNĐ .
- Địa chỉ : 96 Đường 15 Khu phố 05, Phường An Phú, Tp Thủ Đức, Tp.Hồ Chí Minh
- Số điện thoại : 028.71086839
- Fax: 028.38290768
- Website : vinaceglass.com
- Mã cổ phiếu: CGV

- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Vinaceglass trước đây là Công ty TNHH Nhà nước MTV Sành sứ Thủy tinh Việt Nam được chuyển đổi thành Công ty Cổ phần theo Quyết định số 2944/QĐ -BCN ngày 24 tháng 10 năm 2006 của Bộ Công nghiệp và đã được Sở kế hoạch Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh ngày 25/12/2006.

2 - Ngành nghề và địa bàn kinh doanh :

- Ngành nghề kinh doanh
 - Kinh doanh nguyên vật liệu gốm sứ, sản phẩm chịu lửa;
 - Sản xuất lò luyện và lò nung.
 - Kho bãi và lưu giữ hàng hóa
 - Kinh doanh bất động sản, xây dựng
 - Cơ Khí
 - Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác .

- Địa bàn kinh doanh : Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh thành toàn quốc.

3 - Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý :

- Mô hình quản trị : Theo mô hình hoạt động của công ty cổ phần.

- Cơ cấu bộ máy quản lý:

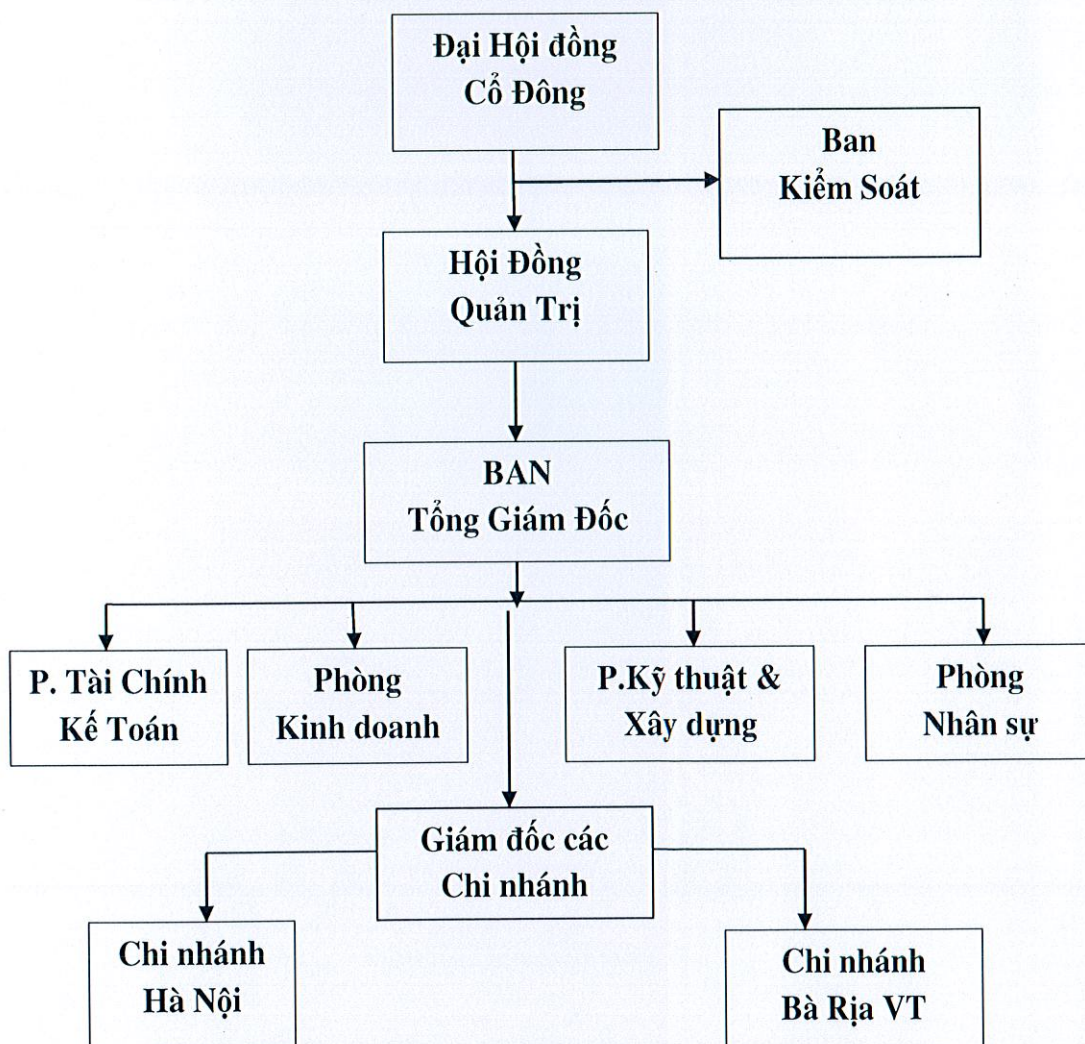
Gồm Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Giám đốc các Chi nhánh trực thuộc, Trưởng các phòng ban

- Các Chi nhánh gồm :

- Chi nhánh Hà Nội : 18C Phạm Đình Hồ, Quận Hai Bà Trưng, Tp.Hà Nội
- Chi nhánh Bà Rịa-Vũng Tàu : KCN Mỹ Xuân A, Phường Mỹ Xuân, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Sơ đồ tổ chức của Công ty



II – Tình hình hoạt động trong năm 2023 :**– Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Đơn vị tính: 1.000đồng

	CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	THỰC HIỆN NĂM 2023	THỰC HIỆN NĂM 2022
1	Doanh thu bán hàng & CCDV	01	23,479,278	29,398,555
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	02	-	-
3	Doanh thu thuần về bán hàng & CCDV	10	23,479,278	29,398,555
4	Giá vốn hàng bán	11	19,297,042	23,835,441
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng & CCDV	20	4,182,236	5,563,114
6	Doanh thu hoạt động tài chính	21	3,336,756	1,396,692
7	Chi phí tài chính	22	1,166,594	1,191,770
	<i>Trong đó : Chi phí lãi vay</i>	23	<i>1,163,235</i>	<i>1,188,129</i>
8	Chi phí bán hàng	25	164,129	437,176
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	5,408,305	5,522,907
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	779,964	(192,047)
11	Thu nhập khác	31	90,909	88,364
12	Chi phí khác	32	-	125,019
13	Lợi nhuận khác	40	90,909	(36,655)
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	870,873	(228,702)
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	27,835	27,312
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		
17	Lợi nhuận sau thuế TNDN	60	843,038	(256,014)
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng / cổ phiếu)	70	0.089	(0.027)

(Nguồn trích dẫn: Báo cáo tài chính năm 2023 của Vinaceglass JSC đã kiểm toán)

Tình hình tài chính trong năm 2023 so sánh với năm 2022 :

Đơn vị tính: 1.000 đồng

CHỈ TIÊU	NĂM 2023	NĂM 2022	% tăng (+), giảm (-) (Năm 2023 / 2022)
- Tổng giá trị tài sản	99,317,657	99,367,846	0%
- Doanh thu thuần	23,479,277	29,398,555	-25%
- Lợi nhuận trước thuế	870,872	(228,702)	126%
- Lợi nhuận sau thuế	843,038	(256,014)	130%
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu	0.089	(0.027)	130%

- Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2023:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

CHỈ TIÊU	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ %
	năm 2023	năm 2023	TH / KH
1 - Doanh thu thuần	35,000,000	23,479,277	67%
2 - Lợi nhuận trước thuế	1,430,000	870,872	61%
3 - Lợi nhuận sau thuế	1,430,000	843,038	59%
4 - Lãi cơ bản trên cổ phiếu	0.151	0.089	59%

(Nguồn trích dẫn: BCTC năm 2023 của Cty Vinaceglass đã kiểm toán)

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2023 :

+	Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	18%		
+	Vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn	82%		
+	Nợ / Vốn chủ sở hữu	22%		
+	Khả năng sinh lời : Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn cổ phần (ROE)	1.0%		
* Các hệ số chính trong kinh doanh				
+	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế / Doanh thu	3.7%		
+	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Doanh thu	3.6%		
+	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế / Tổng tài sản	0.9%		
+	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	0.8%		

2 – Tổ chức và nhân sự :

Hội đồng quản trị:

	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần	Tỷ lệ nắm giữ CP
1 -	Phan Ngọc Anh	Chủ tịch	478.036	5,03%
2 -	Trần Lê Dũng	P.Chủ tịch	1.432.879	15,08%
3 -	Huỳnh Thị Kim Hoa	Thành viên	436.430	4,59%
4 -	Phạm Phúc Thương	Thành viên	-	0,00%
5 -	Mai Xuân Hiệt	Thành viên	222.974	2,35%
6 -	Trần Huỳnh Quang	Thành viên	107.526	1,13%
7 -	Phan Thanh Liêm	Thành viên	131.250	1,38%

Ban điều hành :

- | | |
|--------------------------------|----------------------|
| 1. Ông. Trần Huỳnh Quang | - Tổng Giám đốc |
| 2. Bà. Nguyễn Thị Thanh Phương | - Giám Đốc Điều hành |
| 3. Ông. Phan Thanh Liêm | - Giám Đốc Điều hành |

Ban Kiểm soát:

- | | |
|-----------------------------|--------------|
| 1. Ông. Trần Mạnh | - Trưởng ban |
| 2. Bà. Nguyễn Thị Bích Hạnh | - Thành viên |
| 3. Bà. Ngô Ngọc Lan | - Thành viên |

Số lượng Cán bộ CNV: 16 người. Công ty thực hiện đầy đủ chính sách đối với người lao động như : Thanh toán tiền lương theo đúng thỏa thuận. Trích nộp BHXH, BHYT, BH thất nghiệp; Khám bệnh định kỳ hàng năm 2023 vv.

3 - Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án tài chính:

- Đối với các Công ty liên kết và các khoản đầu tư dài hạn mà Vinaceglass đã đầu tư trước đây trị giá 78.086.387.000 đ, trong đó các đầu tư tại các công ty có tiềm lực như sau:

ĐVT: 1.000 đồng

Tên Công ty	Vốn điều lệ	Vốn thực góp đến ngày 31/12/2023	Dự kiến Hiệu quả (% cổ tức 2023)
1- Công ty CP Thương mại Bia Hà Nội – Hưng Yên 89	60.000.000	12.000.000	10 %
2 - Cty Đầu tư & PT Miền Trung (CER)	80.000.000	41.850.307	0%

4 - Tình hình tài chính

* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

ĐVT: 1.000 đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2022	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn :			
TSLĐ / Nợ ngắn hạn	1.05	3.16	
+ Hệ số thanh toán nhanh :			
TSLĐ - Hàng tồn kho / Nợ ngắn hạn	0.33	1.67	
2 . Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ / Tổng tài sản	0.18	0.19	
+ Hệ số Nợ / Vốn chủ sở hữu	0.22	0.23	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho :			
Giá vốn hàng bán / Hàng tồn kho BQ	3.67	3.11	
+ Doanh thu thuần / Tổng tài sản	0.24	0.30	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	0.04	(0.009)	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ SH	0.01	(0.003)	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	0.01	(0.003)	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	0.18	0.19	

5 - Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần :

-	Tổng số cổ phần đăng ký phát hành :	10.000.000
-	Số lượng đã bán ra công chúng :	9.499.956
-	Số cổ phiếu lẻ để lại quỹ đầu tư PT :	0
-	Số lượng cổ phần đang lưu hành :	9.499.956
	Trong đó: Cổ phần phổ thông :	9.499.956
	Mệnh giá : 10.000 đồng / cổ phần.	

b) Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 31/12/2023

TT	Cổ đông	Số cổ phần	% Tỷ lệ nắm giữ
1	Ông: Trần Lê Dũng	1,432,879	15.08%
2	Ông : Lưu Quang Hưng	955,000	10.05%
3	Công ty Cổ phần Hà Quang	674,636	7.10%
4	Tổng Cty CP Bia Rượu -Nước GK Hà Nội	570,000	6.00%
5	Ông: Phan Ngọc Anh	478,036	5.03%
6	Cổ đông khác (tỷ lệ nắm giữ dưới 5%)	5,389,405	56.73%
	Tổng cộng	9,499,956	100.00%

(Nguồn: Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam)

c) Giao dịch cổ phiếu quỹ : Không giao dịch.

III - Báo cáo và đánh giá của Ban Giám Đốc về hoạt động của công ty:

1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 :

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	Tỷ lệ thực hiện
Tổng doanh thu	35,000,000,000	23,479,277,587	67.08%
Giá vốn bán hàng	30,000,000,000	19,297,041,696	64.32%
Doanh thu hoạt động tài chính	3,500,000,000	3,336,756,044	95.34%
Chi phí tài chính	1,120,000,000	1,166,594,160	104.16%
Chi phí bán hàng	450,000,000	164,129,230	36.47%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	5,500,000,000	5,408,305,066	98.33%
Lợi nhuận trước thuế	1,430,000,000	870,872,570	60.9%

2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:

Doanh thu 2023 đến từ kinh doanh nguyên vật liệu, cho thuê nhà xưởng tại chi nhánh BRVT và hoạt động xây dựng dân dụng, công nghiệp:

Mảng cung cấp nguyên vật liệu gồm sứ vẫn đang trong quá trình thu hẹp rất nhiều do các Doanh nghiệp sản xuất gốm sứ xuất khẩu ở Đồng Nai và Bình Dương không có đơn hàng, phải hoạt động cầm chừng. Các đối tác khu vực phía bắc trong năm qua có một số chuyển biến theo hướng tích cực khi công ty đã triển khai hợp tác với một số khách hàng mới và có tín hiệu khả quan hơn.

Về lĩnh vực xây dựng trong năm 2023, thị trường bất động sản gặp nhiều khó khăn về tài chính đã ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình kinh doanh của công ty cụ thể là:

- Trong năm vừa qua, Vinaceglass chỉ tiếp tục các hợp đồng kế thừa đã ký trong năm 2022, do các yếu tố khách quan nên công trình kéo dài đến năm 2023.
- Các hợp đồng kinh tế mới năm 2023 giá trị rất nhỏ.

Cho thuê kho xưởng vẫn hoạt động tốt sau nhưng cần cải tạo và nâng cấp.

Đầu tư tài chính vào 7 công ty với số tiền hơn 78 tỷ đồng, Trong đó có công ty Cp TM Bia Hà nội - Hưng Yên 89 là có chi cổ tức 11%. Công ty đầu tư và phát triển miền trung là 5%.

Hiện nay, do vướng mắc về chính sách đất đai và đầu tư nên tài sản của công ty tại KCN Mỹ Xuân A là khu đất >2ha bao gồm 05 nhà xưởng và 1 nhà văn phòng không thể đem thế chấp vào ngân hàng để vay vốn hoạt động. Thêm vào đó, do chính sách cho vay của ngân hàng hiện nay rất khắt khe nên công ty phải huy động vốn từ các CBCNV và cổ đông lớn trong công ty (hơn 12 tỷ) với lãi suất 9,5%/1 năm.

Trên cơ sở định hướng phát triển, Ban điều hành công ty đề ra kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 như sau:

Chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	Tỉ lệ so với TH năm 2023
Tổng doanh thu	23,479,277,587	26,000,000,000	110.74%
Giá vốn bán hàng	19,297,041,696	18,700,000,000	96,9%
Doanh thu hoạt động tài chính	3,336,756,044	1,200,000,000	36%
Chi phí tài chính	1,166,594,160	1,200,000,000	102.86%
Chi phí bán hàng	164,129,230	450,000,000	274.17%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	5,408,305,066	5,500,000,000	101.7%
Lợi nhuận trước thuế	870,872,570	1,350,000,000	155.02%

Việc tiếp tục triển khai bảo trì hệ thống nhà xưởng tại chi nhánh vẫn tiếp tục thực hiện, dự kiến trong năm 2024 công ty sẽ triển khai cải tạo hệ thống thoát nước mưa, nước thải và hoàn thiện hệ thống giao thông nội bộ.

Về việc đăng ký giấy phép đầu tư với lĩnh vực chính là sản xuất nguyên vật liệu chịu lửa nay đã ngưng. Nên hiện nay ban điều hành đang tiến hành xin chủ trương điều chỉnh lại giấy phép đầu tư phù hợp với việc kinh doanh cho thuê kho hàng, nhà xưởng và đặt mục tiêu sản xuất cơ khí phụ trợ phù hợp với định hướng công ty. Và hoàn thiện giấy phép môi trường phù hợp với ngành nghề kinh doanh của công ty.

Trong năm 2024, Vinaceglass tiếp tục tập trung vào các ngành nghề buôn bán nguyên vật liệu, hoạt động cho thuê kho bãi, xây dựng dân dụng, công nghiệp. Bên cạnh đó phát huy hết các nguồn lực đến từ công ty con, liên kết để tối ưu hoá cổ tức thu về công ty.

IV - Báo cáo của HĐQT về hoạt động của công ty :

1. Năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vinaceglass gồm 7 thành viên:

1. Ông Phan Ngọc Anh - Chủ tịch.
2. Ông Trần Lê Dũng - P.Chủ tịch.
3. Bà Huỳnh Thị Kim Hoa, thành viên.
4. Ông Phạm Phúc Thương, Thành viên.
5. Ông Trần Huỳnh Quang, Thành viên
6. Ông Mai Xuân Hiệt, Thành viên.
7. Ông Phan Thanh Liêm, Thành viên

Trong năm vừa qua Hội đồng quản trị đã tiến hành các cuộc họp định kỳ, đột xuất đúng quy định của luật doanh nghiệp, cũng để giải quyết các vấn đề hoạt động của doanh nghiệp, định hướng và đôn đốc ban điều hành công ty trong các hoạt động kinh doanh.

Hội đồng quản trị đã tiến hành họp bàn và giao công việc cho từng thành viên như sau:

1. Ông: Phan Ngọc anh là chủ tịch HĐQT công ty CP Vinaceglass, là người đại diện phần vốn tại công ty Bia Hưng Yên 89 (Giữ chức Thành viên HĐQT)
2. Ông: Trần Lê Dũng: Phó Chủ Tịch HĐQT thường trực, đại diện phần vốn tại Trường ĐHCN Vinh, Công ty CP đầu tư và phát triển miền trung. (Hiện là chủ tịch HĐQT tại 2 đơn vị này). Đại diện phần vốn tại công ty BĐS Habeco land là Phó chủ tịch tại đơn vị này.
3. Bà: Huỳnh Thị Kim Hoa, Ông Mai xuân Hiệt, Ông Phạm Phúc Thương là thành viên HĐQT tham gia hỗ trợ ban điều hành về vốn lưu động khi công ty có nhu cầu.
4. Ông Trần Huỳnh Quang, giữ chức Tổng giám đốc Công ty.
5. Ông Phan Thanh Liêm, giữ chức Giám đốc Điều hành Công ty.

2. Hoạt động của HĐQT:

Trong năm 2023 Hội đồng quản trị đã cùng với ban điều hành triển khai hoạt động kinh doanh của công ty, cũng như quản lý các phần vốn đầu tư ra bên ngoài và mang về lợi nhuận: 870,872,570 vnd.

Hiện nay vốn điều lệ của công ty là 94.999.560.000 VNĐ (chín mươi bốn tỷ chín trăm chín mươi chín triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng).

Trong đó vốn điều lệ được phân bổ ở công ty, chi nhánh và đầu tư ra công ty ngoài như sau:

STT	VỐN CÁC NƠI ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	ĐƠN VỊ TÍNH	% SO VỚI VỐN ĐIỀU LỆ
1	Các chi nhánh	15.22	Tỷ đồng	16%
2	C.ty CP đầu tư và phát triển miền trung	41.85	Tỷ đồng	44%
3	Trường ĐH Công Nghiệp Vinh	11.75	Tỷ đồng	12%
4	C.ty CP đầu tư và phát triển HABECO	2.11	Tỷ đồng	2%
5	C.ty CP TM Bia Hà Nội - Hưng Yên 89	12	Tỷ đồng	13%
6	Các C.ty Khác	10.376	Tỷ đồng	11%

Trong các hạng mục đầu tư trên của công ty thì có những khoản đầu tư thành công và hình thành nên tài sản tốt như chi nhánh Bà Rịa – Vũng Tàu, Công ty CP đầu tư và phát triển miền Trung, Công ty CP Thương mại Bia Hà Nội – Hưng Yên 89. Nhưng cũng có những đầu tư chưa mang lại thành công và hiện nay công ty cũng có những trích lập dự phòng theo quy định của pháp luật (9,347,754,350 đồng).

Tài sản của công ty tại chi nhánh Bà Rịa – Vũng Tàu thực tế là rất lớn nhưng được khấu hao tài sản hàng năm nên hiện tại giá trị sổ sách cũng không còn nhiều. Các ngân hàng đánh giá giá trị tài sản rất cao tuy nhiên vẫn không thể chấp được dù công ty đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và đã đóng tiền thuê đất 50 năm cho IDICO nhưng IDICO chỉ trả tiền thuê đất cho Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu theo từng năm.

3. Đề xuất của HĐQT cho hoạt động năm 2024:

Từ thực tế hiện nay của công ty, điều kiện công tác của các thành viên HĐQT và theo quy định của điều lệ công ty, quy định của luật doanh nghiệp đối với công ty đại chúng. Hội đồng quản trị đã họp và thống nhất phân công lại các thành viên phụ trách như sau:

1. Ông: Trần Huỳnh Quang làm Chủ tịch HĐQT trực tiếp làm việc tại văn phòng công ty.
2. Ông: Trần Lê Dũng: Phó Chủ tịch HĐQT thường trực, đại diện phần vốn tại Trường ĐHCN Vinh, Công ty CP đầu tư và phát triển miền trung. Đại diện phần vốn tại công ty CP đầu tư và phát triển habeco.
3. Ông: Phan Ngọc anh là Phó chủ tịch HĐQT công ty CP Vinaceglass, là người đại diện phần vốn tại công ty CP Thương mại Bia Hà Nội – Hưng Yên 89.
4. Ông: Phan Thanh Liêm là thành viên HĐQT giữ chức Tổng Giám Đốc trực tiếp điều hành công ty.
5. Bà: Huỳnh Thị Kim Hoa, Ông Mai xuân Hiệt, Ông Phạm Phúc Thương là thành viên HĐQT tham gia hỗ trợ ban điều hành về vốn lưu động khi công ty có nhu cầu.

Hội đồng quản trị hoạt động theo nguyên tắc tập thể, Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám Đốc

đồng thời là người đại diện pháp luật của công ty, được hưởng mức lương và thù lao bằng nhau là 27.000.000 VNĐ /tháng.

Các Phó chủ tịch và thành viên theo thực tế làm việc dưới sự phân công công việc của chủ tịch HĐQT và được trả lương hoặc thù lao theo quyết định của lãnh đạo HĐQT. Các thành viên khác được hưởng thù lao.

Ban Kiểm soát :

- Ban kiểm soát tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HĐQT), đưa ra các kiến nghị với HĐQT – Ban giám đốc về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2023.
- Giám sát hoạt động của HĐQT, điều hành của Ban Giám đốc và bộ máy quản lý Công ty trong suốt niên độ liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch tài chính và kế hoạch hoạt động năm 2023 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Tham gia các quy trình trọng yếu của Công ty, trực tiếp làm việc với Ban lãnh đạo, cán bộ quản lý nhằm phát hiện những rủi ro tiềm tàng hoặc những thiếu sót, từ đó đề xuất những kiến nghị giải pháp phù hợp cho Ban lãnh đạo Công ty.
- Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban giám đốc trong năm 2023, kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo đúng các quy định của pháp luật.
- Thẩm định báo cáo tài chính quý, năm của Công ty phối hợp với Công ty Kiểm toán xem xét ảnh hưởng của các sai sót trọng yếu trong kế toán và báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính trung thực, hợp lý của báo cáo tài chính.

V- Quản trị công ty

1 - Hội đồng quản trị :

a) Thành viên và cơ cấu HĐQT:

	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần	Tỷ lệ nắm giữ CP
1 -	Phan Ngọc Anh	Chủ tịch	478,036	5.03%
2 -	Trần Lê Dũng	P.Chủ tịch	1,432,879	15.08%
3 -	Huỳnh Thị Kim Hoa	Thành viên	436,430	4.59%
4 -	Phạm Phúc Thướng	Thành viên	-	0.00%
5 -	Mai Xuân Hiệt	Thành viên	222,974	2.35%
6 -	Trần Huỳnh Quang	Thành viên	107,526	1.13%
7 -	Phan Thanh Liêm	Thành viên	131,250	1.38%

b) Hoạt động của HĐQT:

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
01	01/2023/NQ-HĐQT	10/01/2023	Đồng ý thông qua đơn xin thôi giữ chức vụ CT HĐQT của Ông Trần Lê Dũng và nhất trí bầu Ông Trần Lê Dũng làm Phó CT. Ông Phan Ngọc Anh làm CT-HĐQT (nhiệm kỳ 2022-2027 từ ngày 11/01/2023)	100%
02	02/2023/NQ-HĐQT	12/04/2023	Đồng ý thông qua tổ chức ĐHĐCĐ ngày 14/6/2023	100%
03	03/2023/NQ-HĐQT	26/09/2023	Nghị quyết nhất trí và đồng ý thông qua báo cáo của Ban điều hành về tình hình hoạt động của Công ty	100%
04	04/2023/NQ-HĐQT	25/12/2023	Nghị quyết nhất trí và đồng ý thông qua mục tiêu dự án thành: Sản xuất, gia công các sản phẩm cơ khí khuôn mẫu phụ trợ cho ngành gốm sứ, gạch men. Gia công các sản phẩm cơ khí cho ngành xây dựng dân dụng và công nghiệp đạt năng suất 300 tấn/năm. Cho thuê nhà xưởng, kho hàng	100%

2 - Ban Kiểm soát (BKS)

a) Thành viên và cơ cấu:

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Số cổ phần	Tỷ lệ nắm giữ
01	Ông/Bà Trần Mạnh	Trưởng Ban Kiểm Soát	3.990	0.042%
02	Ông/Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh	Thành Viên	10.761	0.11%
03	Ông/Bà Ngô Ngọc Lan	Thành Viên	1.050	0.011%

b) Hoạt động của BKS:

Năm 2023 Ban kiểm soát đã thực hiện 02 cuộc họp với HĐQT

3 – Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT và Ban kiểm soát:

Năm 2023, thực hiện chi trả thù lao HĐQT và Ban kiểm soát như sau:

+ Hội đồng Quản trị: Thù lao đã chi trả cho HĐQT. (HĐQT gồm 7 người, 02 thành viên HĐQT tham gia Ban điều hành nên không hưởng thù lao HĐQT).

Tổng số chi: Hội đồng quản trị : (04 người) 361.200.000 đồng

Tổng số chi: + Ban Kiểm Soát (03 người) 20.400.000 đồng.

VI - Báo cáo tài chính :

1. Ý kiến kiểm toán:

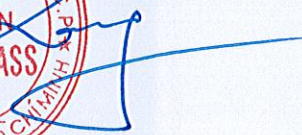

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Cty cổ phần Vinaceglass tại ngày 31/12/2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc vào cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Công ty Cổ phần Vinaceglass đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam thực hiện kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2023.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Huỳnh Quang

